

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

**kỷ niệm 70 năm Ngày cán bộ, chiến sĩ, đồng bào và học sinh miền Nam
hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc tại Quy Nhơn
(16/5/1955 - 16/5/2025)**

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954), quân và dân Việt Nam buộc thực dân Pháp ngồi vào bàn đàm phán, ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (21/7/1954) về đình chỉ chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, Lào và Campuchia. Theo Hiệp định, Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới tạm thời. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; miền Nam tạm thời do quân đội Liên hiệp Pháp và ngụy quyền quản lý, hai năm sau sẽ Hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Do đó, lực lượng kháng chiến của ta phải tập kết ra Bắc. Nhân dân cả nước tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ để giành độc lập dân tộc và thống nhất đất nước. Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, việc tập kết chuyển quân và chuyển giao khu vực được thực hiện trong vòng 300 ngày, kể từ ngày 21/7/1954. Ở miền Nam, thời gian Việt Nam bàn giao cho phía Pháp quy định khác nhau. Tại Nam Bộ, khu vực Hàm Tân (Bình Thuận), Xuyên Mộc (Bà Rịa - Vũng Tàu) là vùng tập kết 80 ngày; vùng Cao Lãnh - Đồng Tháp Mười (nay là tỉnh Đồng Tháp) là 100 ngày; khu tập kết Cà Mau là 200 ngày. Tại Trung bộ, tỉnh Bình Định được chọn là khu vực 300 ngày để các lực lượng vũ trang, chính trị trên địa bàn Liên khu V tập kết ra miền Bắc và Cảng Quy Nhơn được chọn làm nơi tập kết của khu vực Liên khu V. Đây là khoảng thời gian không dài nhưng rất quan trọng đối với ta vì không phải đơn thuần chỉ có tập kết các lực lượng mà còn là thời gian để tranh thủ chuẩn bị cho Đảng bộ và Nhân dân khu vực Liên khu V nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng bước vào giai đoạn đấu tranh cách mạng mới.

Trong suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Bình Định là vùng tự do, hậu phương chiến lược trực tiếp của Liên khu V, theo các điều khoản của Hiệp định, sẽ phải giao lại cho đối phương quản lý. Chính quyền và quân đội cách mạng tập kết ra miền Bắc. Đây là một bước ngoặt chưa từng có trong lịch sử phong trào cách mạng của tỉnh Bình Định cũng như các tỉnh tự do khác ở Liên khu V.

Từ những bối cảnh lịch sử nêu trên, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho Liên khu ủy V nói chung và Đảng bộ tỉnh Bình Định nói riêng tổ chức thực hiện 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra Bắc tại Quy Nhơn giành nhiều thắng lợi, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến khi kết thúc chiến tranh, mọi hoạt động của Đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh Bình Định đều công khai. Thực hiện Hiệp định thì hoàn cảnh sẽ đổi thay nên tư tưởng cán bộ, đảng viên và

Nhân dân xáo trộn lớn. Bên cạnh niềm tin và phấn khởi trước thắng lợi chung của cả nước còn có những băn khoăn vì cả miền Nam, trong đó có Bình Định đang còn nằm trong sự kiểm tỏa của đối phương. Tuy Hiệp định quy định vĩ tuyến 17 chỉ là giới tuyến quân sự tạm thời và sau 2 năm phải tổ chức tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà, nhưng với bản chất phản động, ngoan cố và hiếu chiến chắc gì địch đã nghiêm túc thi hành Hiệp định. Hơn nữa, đế quốc Mỹ - kẻ thù mới của dân tộc, từ lâu đã âm mưu từng bước thay chân Pháp ở Việt Nam, Lào và Campuchia.

Nhận định những vấn đề chiến lược của cách mạng miền Nam trước khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, ngày 15/7/1954, Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã xác định: *“Đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của Nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới và hiện đang trở thành kẻ thù chính, trực tiếp của Nhân dân Đông Dương”*; về nhiệm vụ công tác trước mắt của toàn Đảng và toàn dân ta, nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng còn nêu rõ: *Tranh thủ và củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc. Tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng một quân đội nhân dân hùng mạnh; thích hợp với yêu cầu của tình hình mới*”. Đây là những chủ trương đúng đắn, kịp thời trước tình hình và nhiệm vụ mới của cách mạng miền Nam.

Như thấu hiểu nỗi lòng của đồng bào miền Nam nên sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ vừa được ký kết, ngày 22/7/1954, ngày Hiệp định bắt đầu có hiệu lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ ra lời kêu gọi đồng bào cả nước: *“... Nam Bắc đều là bờ cõi của ta, nước ta nhất định sẽ thống nhất, đồng bào cả nước nhất định được giải phóng. Đồng bào miền Nam kháng chiến trước hết giác ngộ rất cao. Tôi chắc đồng bào sẽ đặt lợi ích cả nước lên trên lợi ích địa phương, lợi ích lâu dài lên trên lợi ích trước mắt, mà ra sức cùng đồng bào toàn quốc phấn đấu để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc. Đảng, Chính phủ và tôi luôn theo dõi sự cố gắng của đồng bào và tin chắc đồng bào sẽ thắng lợi*”.

Sau ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào cả nước, đồng chí Nguyễn Duy Trinh thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ từ Hà Nội vào Liên khu V để truyền đạt nội dung Hiệp định Giơ-ne-vơ và chủ trương của Trung ương Đảng về chuyển hướng công tác ở miền Nam cho lãnh đạo Liên khu V. Hội nghị họp ở xã Đập Đá (nay là phường Đập Đá, thị xã An Nhơn), lúc này đồng chí Lê Duẩn - Bí thư Trung ương Cục miền Nam đang ở Liên khu V cũng tham dự hội nghị. Sau Hội nghị, đồng chí Lê Duẩn trở lại Nam Bộ tiếp tục lãnh đạo kháng chiến.

Ngày 27 và 28/7/1954, Liên khu ủy V tổ chức hội nghị mở rộng, có đại biểu các Tỉnh ủy dự. Hội nghị thảo luận, quán triệt những chủ trương của Trung ương Đảng, đánh giá tình hình mọi mặt trong Liên khu, phân tích những khó khăn, thuận lợi và đề ra các nhiệm vụ cấp bách về công tác tư tưởng và tổ

chức: “Mở đợt tuyên truyền giáo dục chuyển hướng tư tưởng nhận thức về đường lối, phương châm đấu tranh, các điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ cho lực lượng vũ trang và Nhân dân trong tình hình mới. Khẩn trương tổ chức lại bộ máy lãnh đạo của Đảng và quần chúng từ Liên khu đến cơ sở cho phù hợp với tình hình mới. Dựa vào pháp lý của Hiệp định đấu tranh đòi tự do dân chủ, cải thiện đời sống. Biên chế lại tổ chức lực lượng vũ trang và chuyển quân tập kết theo đúng kế hoạch”.

Đầu tháng 8/1954, Tỉnh ủy Bình Định họp, nhận định tình hình sắp tới sẽ diễn biến vô cùng phức tạp: *Địch sẽ tập trung chống phá việc chuyển quân của ta; tấn công chính trị, tư tưởng vào đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng cách mạng; gây rối loạn an ninh, trật tự trong xã hội; theo dõi việc chuẩn bị và bố trí lực lượng của ta; chuẩn bị lực lượng để đánh phủ đầu ta khi chúng tiếp quản. Tình hình kinh tế, đời sống Nhân dân khó khăn; một số nơi đang đói do mất mùa; lương thực, thực phẩm và các mặt hàng tiêu dùng rất khan hiếm; giá cả tăng vọt, đồng tín phiếu mất giá, thị trường không kiểm soát được. Cán bộ, đảng viên lo lắng, chưa hiểu và đánh giá đúng âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù mới, cũng như đường lối, phương châm, phương pháp đấu tranh với chúng. Về mặt tổ chức, khó khăn lớn nhất là hơn 3,5 vạn đảng viên, cán bộ đã tham gia kháng chiến sẽ phải đối phó với sự khủng bố, trả thù của địch. Một số ít sẽ đi tập kết ra Bắc, một số khác có thể đi đổi vùng, số còn lại, ít nhất khoảng 2 vạn người, phải bám trụ tại chỗ, đương đầu với địch; do đó, việc sắp xếp lại tổ chức, cách đấu tranh của những người ở lại rất lúng túng.*

Hội nghị cũng chỉ ra những thuận lợi rất lớn, đó là lòng tin tuyệt đối của đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; truyền thống yêu nước của Nhân dân Bình Định được hun đúc và nâng cao qua thử thách và rèn luyện trong 9 năm kháng chiến; là việc tranh thủ 300 ngày tự do để thực hiện một số công việc có ích cho Nhân dân trước khi đi tập kết và để chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho hoạt động sau khi đổi phương tiếp quản. Hội nghị đề ra 4 chủ trương cấp bách trước mắt: (1) *Mở đợt tuyên truyền, giáo dục sâu rộng cho tất cả cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ; về tình hình và nhiệm vụ mới, về phương châm, phương pháp đấu tranh, về nội dung Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh;* (2) *Tiếp nhận chu đáo số cán bộ, chiến sĩ và đồng bào ta bị bắt được trao trả; giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội, bảo đảm ổn định tình hình trong suốt thời gian chính quyền ta còn quản lý;* (3) *Khẩn trương giải quyết các vấn đề liên quan đến đời sống Nhân dân, khẳng định chính quyền cách mạng có trách nhiệm với dân đến ngày cuối cùng trước khi ra đi tập kết;* (4) *Phân công Tỉnh ủy thành 2 bộ phận chỉ đạo: Một bộ phận chuyên trách điều hành những công việc công khai cho đến khi ra đi tập kết, giữ gìn an ninh trật tự, chăm lo sản xuất và đời sống Nhân dân, sắp xếp cán bộ đi tập kết, quan hệ với Ủy ban quốc tế và bàn giao lãnh thổ cho đối phương; một bộ phận chuyên lo công tác tổ*

chức bí mật của Đảng, chuẩn bị đội ngũ cán bộ, đảng viên bám trụ lại hoạt động bất hợp pháp với địch.

Ban đầu, bộ phận bí mật gồm các đồng chí trong cấp ủy là Trần Quang Khanh, Đặng Thành Chơn và một số cán bộ. Sau đó Liên khu ủy V điều đồng chí Mai Dương bổ sung cho bộ phận bí mật của Tỉnh ủy. Đồng thời Liên khu ủy V còn đưa 2 đoàn cán bộ do đồng chí Võ Chí Công - Thường vụ Liên khu ủy và đồng chí Huỳnh Lắm - Liên khu ủy viên, phụ trách về giúp Đảng bộ tỉnh Bình Định trong các công tác chuyển hướng tổ chức và đấu tranh.

Ngày 05/9/1954, Bộ Chính trị ra Nghị quyết nêu rõ đặc điểm quan trọng nhất của tình hình mới là đất nước tạm thời chia làm hai miền Nam - Bắc. Đế quốc Mỹ và tay sai đang mưu tính phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, chia cắt lâu dài nước ta. Cuộc đấu tranh của Nhân dân miền Nam phải chuyển từ đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị. Đồng thời, Bộ Chính trị ra bản chỉ thị riêng cho các Đảng bộ ở miền Nam. Chỉ thị vạch ra ba nhiệm vụ cụ thể trước mắt của cách mạng miền Nam: *Đấu tranh đòi đối phương thi hành đúng Hiệp định Giơ-ne-vơ; chuyển hướng công tác cho thích hợp điều kiện mới, nắm vững phương châm, chính sách mới, sắp xếp lực lượng, vừa che giấu lực lượng vừa lợi dụng các khả năng công khai hợp pháp; tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ, hòa bình, thống nhất, đấu tranh đánh đổ chính quyền Ngô Đình Diệm thân Mỹ, tăng cường vận động nguy quân, nguy quyền.*

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương và Liên khu ủy, Đảng bộ tỉnh Bình Định đã mở hai đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng sâu rộng cho đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân học tập Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh (22/7/1954), nội dung Hiệp định Giơ-ne-vơ và Nghị quyết của Bộ Chính trị (05/9/1954). Qua học tập, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thấy rõ thắng lợi của ta, thông suốt với việc điều chỉnh khu vực, chuyển quân tập kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo và nhất trí với các chủ trương của Đảng. Đặc biệt, thấy được tình cảm sâu sắc của Bác chuyển đến mọi tầng lớp cán bộ, Nhân dân và các lực lượng vũ trang, xây dựng được lòng tự hào, tin tưởng với Đảng, với Bác Hồ, tin tưởng với thắng lợi cuộc đấu tranh mới, càng yên tâm vững vàng hơn, người đi tập kết phấn khởi nhận nhiệm vụ lên đường theo đúng kế hoạch, người ở lại sẵn sàng với những khó khăn thách thức, vượt lên trên tất cả là thắng lợi cuối cùng thực hiện thống nhất nước nhà. Ngoài sinh hoạt chính trị rộng rãi như trên, Liên khu ủy và Tỉnh ủy Bình Định thành lập các phái đoàn, tổ chức cuộc họp đặc biệt, gồm thân hào, nhân sĩ, trí thức yêu nước, chức sắc các tôn giáo và các tầng lớp Nhân dân để phổ biến về tình hình và nhiệm vụ sau khi ký Hiệp định, giới thiệu chủ trương, chính sách mới của Đảng, Chính phủ và Mặt trận trước bước ngoặt lịch sử của đất nước; đồng thời giải quyết một số vướng mắc, động viên các tầng lớp Nhân dân đoàn kết đấu tranh cho hòa bình và thống nhất đất nước.

Nhằm biểu dương lực lượng, phát huy khí thế chiến thắng, ngày 20/9/1954, Đại hội liên hoan mừng thắng lợi do Liên khu ủy và Bộ Tư lệnh

Quân khu V chủ trương, được tổ chức tại sân bay cũ ở Hòa Hội (Cát Hanh, Phù Cát). Hàng vạn đồng bào trong tỉnh cùng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, thanh niên xung phong và dân quân du kích tham gia duyệt binh, diễu hành. Các cuộc biểu diễn văn nghệ, triển lãm chiến thắng đã lôi cuốn đông đảo quần chúng đến xem. Đại hội có tác dụng động viên chính trị rất lớn đối với đồng bào, cán bộ trong tỉnh.

Về tổ chức, Tỉnh ủy Bình Định bí mật lựa chọn, sắp xếp và xây dựng hệ thống cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ từ tỉnh xuống xã theo phương châm gọn nhẹ, gồm 223 cán bộ hoạt động bất hợp pháp, 1.112 đảng viên và 3.129 cốt cán quần chúng hoạt động hợp pháp. Ở Tỉnh ủy Bình Định có các bộ phận giúp việc cho cấp ủy; ở huyện, thị có từ 6 đến 25 cán bộ (có huyện ủy, thị ủy và các chi bộ khu vực). Những cán bộ, đảng viên được bố trí công tác là những đồng chí trung kiên, tự nguyện ở lại miền Nam hoạt động. Tỉnh ủy mở lớp huấn luyện cấp tốc cho số cán bộ được bố trí ở lại về phương pháp hoạt động trong vùng địch. Những cán bộ tham gia lớp học được trang bị những kinh nghiệm về hoạt động bí mật, phương thức bám dân, bám đất để hoạt động và phát động tư tưởng quần chúng, lãnh đạo và chỉ đạo quần chúng đấu tranh chống địch. Việc vận động các tầng lớp trung gian, đưa người vào các tổ chức quần chúng của địch cũng được chú ý. Các đoàn thể quần chúng trước đây đều giải thể, lập ra những hội “biến tướng” như văn công, đối công, hiếu hỉ, hội đình, hội chùa, đá bóng, đi săn, làm nghề biển... Những tổ chức này trong buổi đầu tập hợp được một lực lượng quần chúng nhất định song không tồn tại được lâu do những đòn đánh phủ đầu rất tàn khốc của địch. Tỉnh ủy Bình Định còn xây dựng hệ thống đường dây liên lạc gồm các hộp thư bí mật từ tỉnh xuống huyện; ở các huyện, xây dựng được hàng ngàn cơ sở cách mạng. Những làng đồng bào người Bana ở huyện Vĩnh Thạnh có truyền thống kiên cường chống Pháp được chọn làm căn cứ của Tỉnh ủy.

Nhận định khả năng địch không thực hiện đúng điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ, sẽ dùng vũ lực đàn áp Nhân dân, Liên khu ủy V chủ trương chỉ đạo các tỉnh trong khu vực bí mật chôn giấu vũ khí để đối phó với tình thế khi buộc phải vũ trang chống quân thù. Bộ Tư lệnh Liên khu V đã tổ chức chôn vũ khí ở khu vực từ Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) đến An Lão (Bình Định) một số lượng lớn đủ trang bị cho hai tiểu đoàn và một số đại đội độc lập. Riêng ngành quân giới tỉnh Bình Định đã chôn giấu khoảng 15 tấn thuốc nổ, 30 tấn vỏ lựu đạn, vỏ mìn và nhiều nguyên liệu khác.

Tập kết các lực lượng vũ trang và chính trị ở miền Nam ra miền Bắc là một trong những nội dung chủ yếu thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ, là một công tác lớn rất quan trọng. Tỉnh Bình Định là khu vực 300 ngày và Cảng Quy Nhơn là địa điểm được chọn để đưa các lực lượng nói trên trong Liên khu V ra miền Bắc. Đồng chí Nguyễn Minh Vỹ được Liên khu ủy và Bộ Tư lệnh Liên khu V chỉ định phụ trách chỉ huy khu vực tập kết 300 ngày. Số lượng người ra đi rất lớn, gồm toàn bộ lực lượng vũ trang, phần lớn cán bộ, các đội thanh niên xung

phong, một số gia đình cán bộ, một số con em cán bộ và học sinh do gia đình gửi ra miền Bắc học tập với điều kiện tự đài thọ chi phí và một số gia đình đồng bào quê ở miền Bắc xin hồi hương. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Bác Hồ và nhiệm vụ Liên khu V giao, Đảng bộ và Nhân dân Bình Định tổ chức đón tiếp, giúp đỡ cán bộ, chiến sĩ, đồng bào và học sinh miền Nam từ các tỉnh trong khu vực; thực hiện việc chuyển quân tập kết theo kế hoạch, bàn giao cho đối phương theo thời gian thỏa thuận của hai bên. Đối với cán bộ xã, thôn, lúc đầu Trung ương chủ trương hạn chế, chỉ cho đi tập kết số đồng chí mà địch có nhiều oán thù trong khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 và trong thi hành chính sách ruộng đất. Nhưng sau các vụ thảm sát ở Phú Yên, Quảng Nam (9/1954), hàng loạt cán bộ, đảng viên, cốt cán quần chúng ở các tỉnh đều có nguyện vọng đi tập kết. Trước tình hình đó, Trung ương cho mở rộng diện đối tượng được tập kết đến cán bộ xã, thôn. Tất cả số người trên đều tập trung về Bình Định, nhất là ở Quy Nhơn, để chờ lần lượt xuống tàu thủy đi ra miền Bắc. Tỉnh Bình Định có nhiệm vụ sắp xếp, giúp đỡ việc ăn ở, điều trị khi ốm đau và bảo đảm an toàn trong thời gian chờ đi. Tỉnh ủy Bình Định chỉ định một số cán bộ đặc trách việc xét duyệt, sắp đặt số người đi, các chuyến đi theo yêu cầu công tác và việc bàn giao từng phần quyền quản lý cho đối phương. Trong số 20.000 người của Liên khu V tập kết ra Bắc tại Cảng Quy Nhơn thì có 10.700 người Bình Định.

Đối với số phạm nhân còn bị giam giữ, Tỉnh ủy chỉ đạo Công an tỉnh tổ chức lớp học chính trị, giúp họ hiểu rõ thời cuộc, nắm được nội dung các điều khoản của Hiệp định, động viên họ trở về làm ăn bình thường, tham gia cùng đồng bào đấu tranh cho hòa bình, thống nhất đất nước. Nhân dịp Quốc khánh 02/9/1954, phần lớn phạm nhân được trả tự do, số còn lại tiếp tục được giáo dục và trao trả cho đối phương trong dịp bàn giao sau cùng, có sự chứng kiến của Ủy ban giám sát quốc tế. Nhiều người đã viết thư tỏ lòng biết ơn Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh hứa sẽ tham gia đấu tranh đòi thi hành Hiệp định, không làm gì có hại cho cách mạng, cho Nhân dân.

Do bàn giao từng bước, từng phần nên vùng ta quản lý ngày càng thu hẹp. Trong quá trình bàn giao, địch tìm mọi cách phá rối vùng ta quản lý nên công tác bảo vệ an ninh trật tự vô cùng phức tạp. Các phần tử phản động, tay sai trong các đảng phái chính trị cũ, các đối tượng chống cộng trong các tôn giáo, bất mãn với chế độ, một số địa chủ hận thù giai cấp; các đối tượng lưu manh, côn đồ bị trấn áp trong kháng chiến, những phần tử cơ hội, thoái hóa biến chất trong Đảng đã bị khai trừ,... tập trung chống phá hàng ngũ Đảng và những người tham gia kháng chiến.

Chấp hành nghiêm Hiệp định về ngừng bắn và chuyển quân tập kết, ta bàn giao cho đối phương theo đúng kế hoạch đã thỏa thuận: Ngày 19/3/1955, bàn giao đến bờ Bắc sông Lại Giang, gồm cả An Lão; ngày 28/4/1955, ta bàn giao đến bờ Bắc sông La Tinh (sông Phù Ly); ngày 12/5/1955, ta bàn giao ở phía Tây đến Đồng Phó, phía Bắc đến Đập Đá; ngày 16/5/1955, ta bàn giao đợt cuối cùng

đến Quy Nhơn, toàn bộ lực lượng ta xuống chuyển tàu cuối cùng rời Cảng Quy Nhơn, hoàn thành việc chuyển quân, tập kết 300 ngày tại Bình Định.

Song song với những hoạt động của 300 ngày chuyển quân tập kết, Trung ương Đảng, Chính phủ, Liên khu ủy V và Tỉnh ủy Bình Định còn luôn quan tâm ổn định đời sống Nhân dân. Năm 1954, thiên tai địch họa dồn dập gây mất mùa cả 3 vụ, nhiều nơi ở tỉnh Bình Định bị thiếu đói nghiêm trọng; toàn tỉnh có hơn 1,5 vạn người bị đói, 4.148 người đói nặng, nặng nhất là ở Quy Nhơn và các xã vùng ven như: Phước Thuận, Phước Hậu (huyện Tuy Phước). Ở đây, dân mới hồi cư sau đình chiến nên thiếu lương thực, nhà ở, quần áo, giường chiếu, nông cụ để làm ruộng, đánh bắt cá. Trước tình hình trên, Chính phủ đã đưa vải, gạo từ miền Bắc vào giúp dân; Tỉnh ủy Bình Định đặt vấn đề cứu đói là một công tác cấp bách, vừa cứu đói, vừa giúp dân khôi phục và đẩy mạnh sản xuất. Chính quyền tỉnh cấp hàng trăm tấn gạo và lúa giống, 50 con bò để cày, 3.000 bộ quần áo, 21 triệu bạc cho đồng bào nghèo biển mua sắm lại thuyền, lưới. Với tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, đồng bào nhiều nơi đã đỡ đầu các gia đình liệt sĩ, thương binh neo đơn, giúp đỡ những gia đình thiếu đói. Chính quyền vận động đồng bào tích cực trồng rau, hoa màu ngắn ngày, thâm canh vụ lúa tháng 8, đánh bắt thủy sản...

Ủy ban liên tỉnh đã hỗ trợ tiền, thóc và điều động bộ đội giúp dân xây dựng lại một số công trình tiêu và trung thủy nông như: Đê Hạn Đề, bờ Ngự Hàm ở Đông Tuy Phước, đập Lại Giang, kênh Bồng - Tân (Nam Hoài Nhơn), đập Bảy Yểng ở Đập Đá, đập Thuận Hát ở An Nhơn,...Không để dân thiệt thòi về tiền tệ, chính quyền đã chủ trương thu hồi bạc tín phiếu bằng cách bán hàng hóa cho dân, đổi tín phiếu bằng bạc Đông Dương và vàng từ miền Bắc chuyển vào; xuất hàng chục triệu bạc Đông Dương, hàng ngàn lạng vàng, nửa triệu mét vải và hàng chục tấn vật tư khác để đổi, bán cho dân, thu lại bạc tín phiếu; sau 300 ngày, ta thu hồi gần hết số tín phiếu đã phát hành trong kháng chiến; xây dựng nghĩa trang liệt sĩ, xây dựng lại trường Nguyễn Huệ và bệnh viện Quy Nhơn... những việc làm trên giúp cho Nhân dân thấy rõ chính quyền cách mạng có trách nhiệm và thủy chung với đồng bào.

Bộ Tư lệnh Liên khu V cũng mở những kho thóc, kho muối dự trữ trong kháng chiến chống Pháp, phân phối cho Nhân dân vùng thiếu đói, tổ chức cho bộ đội xây dựng những công trình như: Đắp đập ngăn mặn Trường Định (Tuy Phước); đắp 200.000 m³ đất đá làm đường và sửa chữa 14 chiếc cầu trên quốc lộ 1A cho xe chạy thông suốt từ Bồng Sơn đến đèo Cù Mông; xây dựng, sửa chữa các công trình, nhà cửa của Nhân dân bị chiến tranh tàn phá... Những việc làm đầy nghĩa tình trên không chỉ góp phần khôi phục sản xuất, cải thiện đời sống mà còn để lại tình cảm sâu nặng của bộ đội trong lòng Nhân dân.

Từ những thắng lợi trong tổ chức thực hiện 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra miền Bắc tại Quy Nhơn của Liên khu ủy V nói chung và Đảng bộ tỉnh Bình Định nói riêng đã để lại nhiều ý nghĩa lịch sử, đó là:

- Sự kiện lịch sử 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra miền Bắc tại Quy Nhơn nói riêng và chuyển quân tập kết ra Bắc ở miền Nam nói chung là cuộc chuyển dịch lực lượng vô cùng to lớn cho cách mạng Việt Nam; đây là chủ trương đúng đắn thể hiện tầm nhìn chiến lược của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, là sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử dân tộc.

- Trong thời gian 300 ngày, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Liên khu ủy V, Tỉnh ủy Bình Định, hoạt động tập kết chuyển quân của lực lượng cách mạng tại tỉnh Bình Định đã hoàn thành đúng theo hạn định, góp phần vào thành công chung của nhiệm vụ tập kết chuyển quân ra miền Bắc. Cùng với đó là công tác xây dựng hệ thống tổ chức bí mật từ tỉnh xuống cơ sở làm hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng; tạo nền tảng vững chắc để hình thành các căn cứ kháng chiến và cơ sở cách mạng, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước ngày 30/4/1975.

- Việc chuyển quân tập kết đã góp phần giữ gìn và phát triển lực lượng cho cách mạng sau này. Hàng chục ngàn cán bộ, chiến sĩ, đồng bào và học sinh miền Nam tập kết ra Bắc tại Cảng Quy Nhơn (Bình Định) được học tập, được đào tạo nâng cao trình độ, trở thành cán bộ chủ chốt và họ đã trở về, là lực lượng nòng cốt chỉ viện cho chiến trường miền Nam. Một số cán bộ, chiến sĩ, học sinh miền Nam ra Bắc còn tham gia vào quá trình xây dựng miền Bắc vững mạnh làm hậu phương, đòn bẩy cho cách mạng miền Nam.

- Kể từ ngày 16/5/1955, khi chuyển tàu cuối cùng rời Cảng Quy Nhơn đưa cán bộ, chiến sĩ, đồng bào và học sinh miền Nam tập kết ra Bắc, phải 20 năm sau, ngày 30/4/1975, trải qua bao gian lao và hy sinh anh dũng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta mới hoàn thành được sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, trong đó có sự đóng góp của quân và dân Bình Định, nơi đã diễn ra sự kiện lịch sử 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra Bắc tại Quy Nhơn; đó cũng là nơi minh chứng cho thấy sự sáng suốt và đúng đắn của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Để ghi nhớ sự kiện lịch sử quan trọng này, từ năm 2004, Tỉnh ủy Bình Định đã chủ trương xây dựng biểu tượng di tích địa điểm chuyển quân tập kết ra Bắc tại Quy Nhơn; ngày 24/12/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với di tích Cảng Quy Nhơn - Điểm 300 ngày chuyển quân tập kết ra Bắc, đồng thời xây dựng Đài kỷ niệm tập kết ra Bắc với chủ đề “Ra đi để bảo vệ Tổ quốc”. Đài kỷ niệm được xây dựng trên khuôn viên có diện tích đất 800m², đặt ở phía trước Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn. Riêng khối phù điêu của Đài kỷ niệm cao 2,5m, tái hiện hình ảnh nhân dân miền Nam, trong đó có gia đình lưu luyến tiễn con em của mình lên đường tập kết ra miền Bắc, ánh mắt tha thiết gửi gắm niềm tin vào một ngày đoàn tụ trong độc lập, thống nhất. Phía sau bức phù điêu, có một bia đá nổi bật hàng chữ “DI TÍCH ĐỊA ĐIỂM CHUYỂN QUÂN TẬP KẾT RA MIỀN BẮC - Nơi đây là khu vực tập kết 300 ngày đêm (20/7/1954 - 16/5/1955) của

các lực lượng vũ trang, lực lượng chính trị cách mạng toàn Liên khu V trước khi chuyển quân ra miền Bắc thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, ghi dấu một thắng lợi mới của lịch sử cách mạng Việt Nam”. Đài kỷ niệm tập kết ra Bắc là công trình có ý nghĩa lịch sử, chính trị, văn hóa, ghi lại dấu ấn sự kiện lịch sử tập kết chuyển quân ra miền Bắc; là địa chỉ “đỏ” giáo dục lịch sử cách mạng, truyền thống yêu nước cho các thế hệ hôm nay và mai sau, phục vụ nhiệm vụ chính trị của đất nước trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế; là nơi sinh hoạt truyền thống cách mạng cho cán bộ và các tầng lớp Nhân dân tỉnh Bình Định và du khách thập phương.

Phát huy tinh thần của sự kiện lịch sử 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra miền Bắc tại Quy Nhơn, nhiều năm qua, Đảng bộ và Nhân dân Bình Định luôn quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục xây dựng và tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp Nhân dân, bảo đảm sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên quyết, kiên trì bảo vệ, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia. Kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân gắn với xây dựng hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vững mạnh. Giữ vững độc lập, tự chủ, tự cường, dựa vào nội lực là chính; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng với an ninh, đối ngoại, kinh tế, văn hóa, xã hội; phát triển kinh tế gắn với bảo vệ quốc phòng an ninh. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; giáo dục và rèn luyện cán bộ, chiến sĩ tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong mọi tình huống. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân trong tỉnh đối với nhiệm vụ tham gia xây dựng quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Kỷ niệm 70 năm Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra miền Bắc tại Quy Nhơn là dịp chúng ta tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua mọi sóng gió đi đến bến bờ vinh quang. Sự kiện lịch sử 300 Ngày hoàn thành chuyển quân tập kết ra miền Bắc tại Quy Nhơn mãi mãi là niềm tự hào, là nguồn sức mạnh to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.